

Số: 899/HD-PGDĐT-GDTH
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2022-2023

Uông Bí, ngày 08 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Các trường Tiểu học, TH&THCS trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 2452/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023,

Phòng GDĐT thành phố Uông Bí hướng dẫn các trường tiểu học, TH&THCS (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục) trên địa bàn Thành phố thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

A - MỤC TIÊU CHUNG

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.
2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5.
3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu với các cấp quản lý thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.
4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH²; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tình giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

¹ Quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định³. Đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁴, các môn học tự chọn⁵ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành, hướng dẫn⁶.

- Ưu tiên tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh khối 1, 2, 3, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với lớp 4 và lớp 5

Các cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo

³ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁴ Lớp 1, lớp 2 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật Hoạt động trải nghiệm; Lớp 3 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Tin học và Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

⁵ Lớp 1, lớp 2: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1; lớp 3: Tiếng dân tộc thiểu số.

⁶ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020; Công văn số 1134/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/3020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 28/4/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 3210/SGDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn số 1420/PGDĐT ngày 23/11/2021 của Phòng GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁷, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh (*HS được tổ chức học tập ở nhà trường cả buổi sáng và buổi chiều, học 9 buổi hoặc 10 buổi trong một tuần - Theo Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ GDĐT*).

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn⁸ của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần triển khai các giải pháp rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

c) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Các cơ sở giáo dục thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo

⁷ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

⁸ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 958/PGDĐT ngày 09/9/2021 của Phòng GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn (khi đảm bảo điều kiện thực hiện), hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

Đối với các trường có nhiều học sinh dân tộc thiểu số như: Kim Đồng, Nguyễn Bá Ngọc, Trần Phú,... việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

Căn cứ vào thực tế tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các trường tiểu học trên địa bàn Thành phố, phòng GDĐT gợi ý các đơn vị tổ chức tiết học buổi 2 như sau: (sau khi đã tính số tiết dạy theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018):

TT	Nội dung học	Số tiết Lớp 1,2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4,5
1	Các nội dung theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.	25 tiết	28 tiết	26 tiết
2	Dạy môn Tiếng Anh tự chọn (tiếng Anh làm quen)	2		4
3	Dạy môn Tin học tự chọn	0		2
4	Tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện,...	5-8	4-7	0-3
	Cộng	32-35	32-35	32-35

Lưu ý: Những trường không dạy tiếng Anh làm quen lớp 1, 2 và không dạy Tin học từ lớp 4-5: chuyển 02 tiết đó về tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện,...

d) Về tổ chức bán trú:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ

chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Các đơn vị cần lựa chọn mô hình phù hợp để thực hiện. Tuy nhiên, dù lựa chọn theo mô hình nào thì việc tổ chức bán trú cho học sinh phải đảm bảo đúng quy định về bếp ăn tập thể, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố; bếp ăn được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Các nhà trường cần tiếp tục tăng cường quản lý công tác bán trú, thực hiện nghiêm túc nội dung tổ chức bán trú theo các văn bản hướng dẫn của UBND Thành phố và phòng ban liên quan. Khi thực hiện lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ phải có báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo để cùng giám sát. Đẩy mạnh sự tham gia của phụ huynh trong việc cùng nhà trường giám sát chất lượng bữa ăn bán trú. Bên cạnh đó, các trường cũng cần đưa kiến thức dinh dưỡng, VSATTP lồng ghép vào các buổi học, treo tranh ảnh, tờ rơi, áp phích về VSATTP tại khu vực chế biến thực phẩm, phòng ăn của nhà trường để cho phụ huynh và học sinh cùng có trách nhiệm quan tâm.

Năm học 2022-2023, trường tiểu học Yên Thanh, Lê Lợi, Trưng Vương, Phương Đông B tiếp tục phối hợp với đơn vị nấu ăn bán trú của trường thực hiện xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng theo Hướng dẫn tại Kế hoạch số 403/KH-PGDĐT ngày 13/4/2017 của Phòng GDĐT Ông Bí về Kế hoạch triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” và các hướng dẫn liên quan đến triển khai phần mềm xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng; khuyến khích các đơn vị khác tham khảo triển khai.

2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và theo văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT⁹; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁰.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học (trong môn Tin học và Công nghệ) cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT đã được Sở GDĐT cụ thể hoá qua các văn bản chỉ đạo¹¹.

⁹ Công văn số 1134/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/3020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹⁰ Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020.

¹¹ Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học¹² đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5; sử dụng sách giáo khoa và tài liệu tham khảo đảm bảo quy định của Bộ GDĐT¹³.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng Anh¹⁴; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Sở GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định, dạy thử nghiệm tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT¹⁵, bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT¹⁶. Hình thức thực hiện cần linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện, cụ thể:

năm học 2019-2020; Công văn số 1134/SGDĐT-GDTH ngày 08/5/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹² Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹³ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

¹⁴ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

¹⁵ Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học.

¹⁶ Công văn số 3210/SGDĐT-GDPT ngày 04/11/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022. Công văn số 1420/PGDĐT ngày 23/11/2021 của Phòng GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022.

- Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

- Chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học. hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

- Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới¹⁷; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột¹⁸; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới¹⁹; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học²⁰;

Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục địa phương; giáo dục an toàn giao thông²¹; giáo dục kĩ năng sống; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục tài nguyên môi trường

¹⁷ Công văn số 2187/SGDĐT-GDTH ngày 17/8/2017 của Sở GDĐT về việc tiếp tục rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới; Kế hoạch số 2284/KH-SGDĐT ngày 25/8/2017 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện mô hình trường học mới năm học 2017-2018

¹⁸ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2674/SGDĐT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; lưu ý giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học tối thiểu 2 tiết/học kỳ,...

¹⁹ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở. Thực hiện ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/học kì.

²⁰ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²¹ Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức giảng dạy về an toàn giao thông trong các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học theo công văn số 1202/SGDĐT-GDPT ngày 04/5/2021 của Sở GDĐT. Tổ chức dự giờ, đánh giá chất lượng giảng dạy bộ Tài liệu “Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh tiểu học” ít nhất 3 tiết/huyện/năm học

biên và hải đảo; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học²²; giáo dục về quyền con người, ...) ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường (Có thể lựa chọn hình thức thực hiện lồng ghép giáo dục an toàn giao thông, kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 4, 5; đối với lớp 1,2, 3 thực hiện vào các tiết buổi 2; Khuyến khích lựa chọn nội dung trong Bộ tài liệu để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp/ hoạt động trải nghiệm/ chuyên đề);

Đối với nội dung tích hợp Tài liệu “Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh tiểu học”, Phòng GDĐT giao các trường TH Lý Thường Kiệt, TH Kim Đồng, TH Phương Nam A mỗi đơn vị chuẩn bị 01 tiết dạy để dự giờ đánh giá chất lượng giảng dạy.

Tích cực tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử theo tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn; lồng ghép tuyên truyền Giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử vào chương trình chính khóa theo như hướng dẫn năm học 2019-2020.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên²³.

Năm học 2022 - 2023, phòng GDĐT tổ chức và hướng dẫn thực hiện các chuyên đề cấp Thành phố như sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Ứng dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 5	Tháng 10/2022	TH Yên Thanh	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Ngoại Khóa STEAM cấp tiểu học	Tháng 11/2022	TH Lê Lợi	BGH, GV, HS các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
3	Dạy học Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018	Tháng 12/2022	TH Trưng Vương	BGH, tổ trưởng chuyên môn, GV Tiếng Anh các trường TH, TH&THCS trong Thành phố

²² Theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

²³ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Thời gian cụ thể và nội dung tổ chức các chuyên đề trên phòng GDĐT sẽ có công văn hướng dẫn sau.

Đề nâng cao chất lượng dạy học sách giáo khoa lớp 3 theo chương trình GDPT 2018 của các trường tiểu học trong Thành phố, phòng GDĐT hướng dẫn các đơn vị tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường, cụ thể như sau:

- Cụm các trường thuộc phường Trung Vương, Bắc Sơn, Vàng Danh: Tập trung thực hiện chuyên đề các môn Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 10/2022 (TH Trần Phú cụm trường);

- Cụm các trường thuộc xã/phường Thượng Yên Công, Phương Đông, Phương Nam, Yên Thanh: Tập trung thực hiện chuyên đề các môn Toán, Đạo đức, Tự nhiên xã hội. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 11/2022 (TH Phương Đông B cụm trường).

- Cụm các trường thuộc phường Quang Trung, Nam Khê, Thanh Sơn: Tập trung thực hiện chuyên đề môn Tin học – Công nghệ. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 03/2023 (TH Lý Thường Kiệt cụm trường);

Yêu cầu: Trường cụm trường chịu trách nhiệm họp các trường trong cụm phân công công việc và xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể; gửi báo cáo kế hoạch tổ chức về bộ phận chuyên môn tiểu học phòng GDĐT trước ngày thực hiện 20 ngày. Phòng GDĐT sẽ có thông báo triệu tập toàn thể CBQL, giáo viên dạy lớp 3 trong Thành phố tham dự các chuyên đề theo cụm trường.

Trong năm học, các đơn vị căn cứ vào nhu cầu bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, xây dựng kế hoạch mở các chuyên đề cấp tổ, cấp trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁴. Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT²⁵.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

²⁴ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

²⁵ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ²⁶ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Để việc kiểm tra định kì thực hiện đúng quy định và đảm bảo kế hoạch thời gian năm học, phòng GDĐT thống nhất thời gian thực hiện các kì kiểm tra định kì trong năm học 2022-2023 như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Tuần 10 của năm học	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Tuần 17 của năm học	
Giữa học kì II	Tuần 27 của năm học	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Tuần 34 của năm học	

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Phối hợp cùng Phòng GDĐT triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn²⁷ của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng trường học có sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

Thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019, vì vậy khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp tiểu học cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lí lứa tuổi học sinh và nhu cầu, điều kiện thực tế của mỗi cơ sở giáo dục.

Đối với các trường liên cấp có cấp tiểu học cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học²⁸, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; đảm bảo các quy định phòng học bộ môn

²⁶ Phân môn Tin học và phân môn Công nghệ thực hiện bài kiểm tra định kỳ như các môn học.

²⁷ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

²⁸ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

của cơ sở giáo dục phổ thông²⁹, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định³⁰.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện các quy định³¹ về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025, tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục.

Thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo thu nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Đối với các trường khu trung tâm: tiểu học Yên Thanh, Quang Trung, Lê Lợi, Phương Đông B, Lý Thường Kiệt,... cần phối hợp tích cực với các trường Mầm non trên địa bàn, thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập nghiêm túc để tổng hợp chính xác số trẻ trong độ tuổi vào lớp 1.

2.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³², Sở GDĐT³³. Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan

²⁹ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁰ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

³¹ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

³² Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

³³ Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư số 17,18,19 của Bộ GDĐT; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 về xác định nội hàm, gợi ý minh chứng; công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2019-2020.

tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia, tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc.

Mỗi trường tiểu học cần xây dựng văn hoá chất lượng, tăng cường công tác kiểm định chất lượng; phấn đấu 100% trường tiểu học được tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng. Khuyến khích các cơ sở giáo dục mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế.

Lộ trình thực hiện công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

STT	Tên trường	Đã được đánh giá ngoài để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục		Đã được đánh giá ngoài để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia		Thời gian đề nghị
		Năm công nhận	Cấp độ	Năm công nhận	Mức độ	
1	Quang Trung	4/2017	3	11/2018	2	Tháng 7/2023
2	Lê Lợi	10/2015	3	11/2018	2	Tháng 7/2023

3. Thực hiện hiệu quả tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện giai đoạn II của Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến 2025”³⁴; trong đó quan tâm triển khai tổ chức các hoạt động và giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số³⁵.

Căn cứ trên số lượng, trình độ tiếng Việt của học sinh dân tộc thiểu số ở các xã (phường) Thượng Yên Công, Vàng Danh, phòng GDĐT yêu cầu các trường tiểu học Kim Đồng, tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, tiểu học Trần Phú tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt phù hợp với đặc điểm học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt ở mỗi lớp, đặc biệt là học sinh lớp 1.

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò

³⁴ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

³⁵ Kế hoạch số 1669/KH-SGDĐT ngày 15/6/2021 của Sở GDĐT.

chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”,...

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo các văn bản³⁶ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập. Tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các lớp có học sinh khuyết tật bố trí sĩ số ít hơn so với quy định; không bố trí nhiều học sinh khuyết tật trong cùng một lớp. Bố trí cơ sở vật chất để làm Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập tại trường. Đối với tiểu học Yên Thanh đã được Sở GDĐT đầu tư phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập, cần có kế hoạch cụ thể về việc sử dụng để giáo dục trẻ khuyết tật tại phòng học.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên cùng địa bàn đã được Sở GDĐT cấp phép hoạt động³⁷ trong việc tư vấn, tham gia can thiệp, hỗ trợ học sinh khuyết tật tại trường theo nhu cầu của cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Phối hợp với chính quyền địa phương rà soát, phát hiện trên địa bàn các cơ sở/nhóm tổ chức dạy trẻ khuyết tật, tự kỷ chưa được cấp phép hoạt động để tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn phát triển thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo quy định hoặc phát hiện những Trung tâm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép thành lập nhưng chưa được Sở GDĐT cấp phép hoạt động nhưng đã tổ chức hoạt động chưa đúng quy định.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

³⁶ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Quyết định số 1929/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỉ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3662/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, giai đoạn 2021-2025 và Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030.

³⁷ Trung tâm: Tâm An TP Uông Bí).

Các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định³⁸.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng trường, các trường dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng;

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tích cực tham mưu UBND thành phố rà soát đội ngũ giáo viên dạy tiểu học, tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức tuyển dụng biên chế giáo viên sau khi được phân bổ và bổ sung biên chế, ưu tiên tuyển dụng giáo viên các môn học mới để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tham mưu thực hiện phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁹; chủ động xây dựng các phương án để tham mưu có nguồn tuyển dụng giáo viên tại địa phương thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương.

Thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức áp dụng các giải pháp hợp đồng giáo viên⁴⁰, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục để đảm bảo “*có học sinh thì phải có giáo viên*”.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở

³⁸ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

³⁹ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

⁴⁰ Theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

GDĐT⁴¹ cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Tích cực phối hợp với Trường Đại học Hạ Long⁴², các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường⁴³.

Phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học Hạ Long, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học-THCS cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy

⁴¹ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

⁴² Công văn số 1048/ĐHHL-KHCNBD ngày 21/7/2022 của Trường Đại học Hạ Long về đăng ký giáo viên tham gia các nội dung bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu vị trí việc làm

⁴³ Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán.

định hiện hành⁴⁴, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

1.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi các đơn vị mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các đơn vị phổ thông.

Năm học 2022-2023, các trường cần tiếp tục bồi dưỡng và đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố (Dự kiến tổ chức tháng 2/2023).

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định⁴⁵; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Đối với các đơn vị đã được lắp đặt phòng học ngoại ngữ, cần có biện pháp đảm bảo phòng học ngoại ngữ được giáo viên sử dụng triệt để và thường xuyên.

Đối với các trường được đầu tư bổ sung bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm, phòng GDĐT yêu cầu các đơn vị tích cực sử dụng theo 2 hình thức: (1) Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kỹ thuật,...; (2) Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với

⁴⁴ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

⁴⁵ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 1-2 tiết/tháng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường (tổ chức ở các tiết buổi 2).

Đối với các trường được đầu tư phòng học thông minh (TH Yên Thanh, TH Trung Vương), phòng GDĐT yêu cầu nhà trường hướng dẫn giáo viên khai thác phần mềm, sử dụng thiết bị dạy học theo các mức nâng cao dần: Với giáo viên trực tiếp giảng dạy tại phòng học thông minh, tối thiểu 50% số tiết học có ứng dụng CNTT (sử dụng thiết bị CNTT, ứng dụng phần mềm hỗ trợ dạy học, phần mềm hỗ trợ thực hành); Các giáo viên khác, tối thiểu 1 tiết/tháng có ứng dụng CNTT.

Các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên sử dụng bộ thiết bị đổi mới, phòng học thông minh (phải sử dụng tới mức độ 2 và mức độ 3) để tổ chức các hoạt động sao cho hợp lí, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của phòng học trải nghiệm đã được trang cấp.

Nghiên cứu, học tập mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Thực hiện hiệu quả các văn bản⁴⁶ hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Các trường tiểu học Lí Thường Kiệt, Phương Nam A, Lê Lợi đã được Tỉnh đầu tư trang bị “Thư viện thân thiện” tổ chức khai thác, vận hành và quản lý thư viện một cách có hiệu quả.

Năm học 2022-2023, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc cho các cơ sở giáo dục tiểu học trong toàn thành phố (dự kiến tổ chức trong tháng 4/2022).

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa cho năm học 2023-2024⁴⁷, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, tổ chức đánh giá việc triển khai, sử dụng các sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 đã lựa chọn thực hiện trong năm học 2022-2023 và đề xuất danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 triển khai sử dụng trong các năm học 2023 - 2024 theo đúng quy trình quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh

⁴⁶ Công văn số 1510/SGDĐT-GDTH ngày 31/5/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức hoạt động thư viện trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 và Công văn số 918/PGDĐT ngày 30/8/2021 của Phòng GDĐT.

⁴⁷ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về Ban hành tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

2.3. Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. (*Năm học 2022-2023, Phòng GDĐT giao mỗi cơ sở giáo dục xây dựng một kho video bài dạy minh họa và học liệu điện tử*).

Khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến⁴⁸ đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”⁴⁹ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học bắt buộc cho 100% học sinh thực hiện lộ trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, theo phương án triển khai của địa phương.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

⁴⁸ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

⁴⁹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Tiếp tục tham mưu UBND Thành phố tham mưu UBND cấp Tỉnh chỉ đạo các Sở, Ngành thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019⁵⁰ và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg⁵¹; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định⁵², đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với các lớp sau theo lộ trình.

⁵⁰ Khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019.

⁵¹ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022.

⁵² Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Tích cực tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục tiểu học; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông của nhà trường; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường- gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tại địa phương tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

C - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, Hiệu trưởng các trường tiểu học, TH&THCS chịu trách nhiệm:

1. Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện nghiêm túc, xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhà trường; chủ động, tích cực thực hiện kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Các cơ sở giáo dục gửi Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 trước ngày 20/9/2022 về Phòng GDĐT qua bộ phận chuyên môn cấp tiểu học

2. Thực hiện báo cáo và minh chứng kết quả đạt được trong năm học:

- Báo cáo sơ kết học kì I năm học 2022-2023: trước ngày 11/01/2023.

- Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 và những minh chứng tiêu biểu về kết quả thực hiện chương trình giáo dục lớp 1, 2, 3: trước ngày 04/6/2023.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần giải quyết, các đơn vị phản ánh về Phòng GDĐT (qua bộ phận Chuyên môn cấp Tiểu học) để được chỉ đạo và xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục Phổ thông, Sở GDĐT (b/c);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (c/đ);
- Các trường TH, TH&THCS (t/h);
- Công TTĐT;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Nam Hải

**NỘI DUNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Kèm theo Hướng dẫn số 899/HD-PGDĐT ngày 08/9/2022)

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG TÁC
Tháng 9-2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, khai giảng năm học mới. 2. Triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 tới các đơn vị. 3. Duyệt Đề án ngoài giờ chính khóa Kỹ năng sống, Tin học, tiếng Anh của các đơn vị. 4. Tổng hợp báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, học sinh. 5. Tham dự Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động; duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của các đơn vị.
Tháng 10-2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức 01 chuyên đề theo kế hoạch. 2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học tại 02 đơn vị. 3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn lớp 3 toàn Thành phố theo nội dung giao trường Trần Phú - cụm trường.
Tháng 11-2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức hoạt động kỉ niệm nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. 2. Tổ chức 01 chuyên đề theo kế hoạch. 3. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học tại 01 đơn vị. 4. Kiểm tra giữa học kì I môn Toán, tiếng Việt lớp 4, 5. 5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn lớp 3 toàn Thành phố theo nội dung giao trường Yên Thanh - cụm trường.
Tháng 12-2022	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức 01 chuyên đề theo kế hoạch. 2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 02 đơn vị.
Tháng 01-2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 01 đơn vị. 2. Kiểm tra cuối học kì I, tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kì I. 3. Nghỉ Tết Nguyên đán.
Tháng 02-2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 02 đơn vị. 2. Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố.
Tháng 3 -2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra giữa học kì II môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, 5. 2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tại 02 đơn vị. 3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn lớp 3 toàn Thành phố theo nội dung giao trường TH Lý Thường Kiệt - cụm trường.
Tháng 4 -2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tại 02 đơn vị. 2. Tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc cho học sinh tiểu học cấp Thành phố.
Tháng 5-2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kết thúc học kì II (20/5); Kiểm tra định kỳ cuối năm học. 2. Tổng hợp kết quả và xét thi đua các đơn vị. 3. Thống kê, báo cáo kết quả học tập năm học 2022 - 2023. 4. Đánh giá xếp loại kết quả BDTX, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo

	viên. 5. Đoàn công tác phòng GDĐT kiểm tra công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường CQG mức độ II với 02 trường tiểu học: Quang Trung, Lê Lợi.
Tháng 6-2023	1. Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2022 - 2023. 2. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với tổ chức Đoàn, Đội tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt hè cho học sinh tại địa bàn dân cư. 3. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác tuyển học sinh lớp 1. 4. Xây dựng kế hoạch, hoàn tất hồ sơ trình Sở GDĐT thành lập đoàn kiểm tra kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường CQG mức độ II với 02 trường tiểu học: Quang Trung, Lê Lợi.
Tháng 7, 8- 2023	1. Duyệt kết quả tuyển sinh học sinh lớp 1. 2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hè năm 2023. 3. Chuẩn bị cho năm học mới 2023 - 2024.

Ghi chú: Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, theo tình hình thực tiễn, phòng GDĐT sẽ có hướng dẫn cụ thể về một số nhiệm vụ (công tác kiểm tra, kế hoạch các cuộc thi VHVN, TDTT,...) và có thể sẽ điều chỉnh kế hoạch công tác (khi thay đổi sẽ có thông báo để các đơn vị chủ động thực hiện

